ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM CƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /KH- UBND	*Nam Cường, ngày tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Nam Cường

Thực hiện Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Căn cứ tình hình thực tế công tác dân số, chuyển đổi số trên địa bàn, Ủy ban nhân dân xã Nam Cường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án, Kế hoạch của UBND tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của xã Nam Cường; từng bước đổi mới phương thức truyền thông về dân số theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội, kết hợp chặt chẽ với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về dân số và phát triển.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về dân số; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các thôn, đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, nhân viên y tế thôn và cộng tác viên dân số trong việc ứng dụng công nghệ số vào hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân.

- Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin chính thống về dân số của người dân trên địa bàn; từng bước số hóa tài liệu, sản phẩm truyền thông; khai thác có hiệu quả các nền tảng truyền thông số, góp phần thực hiện các mục tiêu của Chương trình Truyền thông dân số đến năm 2030 và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số; chủ động phát hiện, cung cấp thông tin chính thống, phối hợp xử lý thông tin sai lệch về chính sách dân số trên môi trường mạng.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/10/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của UBND cấp xã và điều kiện thực tế của địa phương.

- Triển khai đồng bộ, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, từng bộ phận chuyên môn và các thôn trong tổ chức thực hiện.

- Kết hợp chặt chẽ giữa truyền thông trên nền tảng số với truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; chú trọng các nhóm đối tượng đặc thù như thanh thiếu niên, người trong độ tuổi sinh sản, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm dân cư khó tiếp cận thông tin.

- Nội dung truyền thông phải bảo đảm chính xác, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng; ưu tiên khai thác các tài liệu, sản phẩm truyền thông đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành, kiểm duyệt.

- Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng công nghệ số phải bảo đảm an toàn, có trách nhiệm, có sự kiểm soát của con người; thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đổi mới phương thức tổ chức, quản lý và cung cấp thông tin truyền thông về dân số trên địa bàn xã dựa trên môi trường số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong hoạt động tuyên truyền, vận động; bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số và phát triển.

- Từng bước nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số; góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu về dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu ít nhất 70% cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân trên địa bàn xã được tiếp cận thông tin, cập nhật kiến thức về dân số thông qua các nền tảng số.

- 100% các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trên địa bàn xã triển khai các nội dung chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số theo Kế hoạch của UBND xã.

- 100% tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số do xã chủ động xây dựng, biên soạn và phát hành được lưu trữ dưới dạng số, phục vụ công tác quản lý, khai thác và sử dụng; các sản phẩm phù hợp được chia sẻ trên các kênh truyền thông số chính thống theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Phấn đấu 95% cán bộ làm công tác dân số cấp xã được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện truyền thông số, truyền thông xã hội.

- Hằng năm, phấn đấu ít nhất 75% báo cáo viên, tuyên truyền viên thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã được cập nhật kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số trong công tác truyền thông dân số.

- Hằng năm, phấn đấu ít nhất 30% cộng tác viên dân số tại các thôn được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số trong công tác truyền thông về dân số tại cộng đồng.

- 100% các thôn duy trì hoạt động tuyên truyền về dân số bằng hình thức phù hợp, kết hợp giữa truyền thông trực tiếp và truyền thông trên nền tảng số; kịp thời phổ biến các chủ trương, chính sách, thông tin chính thống về dân số đến Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp trong truyền thông số về dân số

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã đối với công tác truyền thông về dân số; đưa nội dung chuyển đổi số trong truyền thông dân số vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Phân công rõ trách nhiệm của Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, các cơ sở giáo dục, các thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong tổ chức thực hiện; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, đồng bộ, hiệu quả.

- Tăng cường phối hợp giữa cơ quan chuyên môn của xã với các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, cơ quan y tế tuyến trên trong việc tiếp nhận, cung cấp, chia sẻ thông tin, tài liệu và sản phẩm truyền thông về dân số.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác truyền thông dân số tại các thôn; đánh giá điều kiện về thiết bị, đường truyền, nhân lực và kỹ năng số để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

2. Chuẩn hóa nội dung, số hóa tài liệu và khai thác hiệu quả thư viện số truyền thông về dân số

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số và phát triển; các nội dung liên quan đến quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe người cao tuổi, bình đẳng giới và các vấn đề dân số phù hợp với tình hình địa phương.

- Khai thác, sử dụng các tài liệu, hình ảnh, video, infographic, phim ngắn, thông điệp truyền thông, tài liệu hướng dẫn do Bộ Y tế, Sở Y tế, Chi cục Dân số và Trẻ em và các cơ quan có thẩm quyền cung cấp.

- Từng bước số hóa tài liệu, sản phẩm truyền thông về dân số của xã; xây dựng kho tài liệu điện tử phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ cho cán bộ làm công tác dân số và cộng tác viên dân số tại các thôn.

- Nội dung truyền thông phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng tuyên truyền về:

+ Chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số và phát triển.

+ Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

+ Duy trì mức sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số.

+ Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; không lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

+ Tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số.

+ Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm và các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dân số.

+ Quyền, trách nhiệm của cá nhân, gia đình trong thực hiện chính sách dân số.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật nội dung tuyên truyền; không đăng tải, chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng, thông tin sai lệch hoặc trái với quy định của pháp luật.

3. Đẩy mạnh truyền thông số đa nền tảng, đa phương tiện

- Tăng cường sử dụng Cổng thông tin điện tử của xã, các trang, nhóm Zalo, Facebook và các nền tảng số phù hợp để đăng tải, chia sẻ thông tin, tài liệu, sản phẩm truyền thông chính thống về dân số.

- Duy trì, phát huy hiệu quả các nhóm Zalo cộng đồng, nhóm Zalo của cán bộ làm công tác dân số, nhân viên y tế và cộng tác viên dân số tại các thôn để phổ biến thông tin, hướng dẫn, trao đổi nghiệp vụ và kịp thời chuyển tải các thông điệp truyền thông đến người dân.

- Phối hợp với hệ thống truyền thanh cơ sở xây dựng, duy trì các tin, bài, chuyên mục về dân số và phát triển; kết hợp phát thanh truyền thống với việc chia sẻ nội dung trên các nền tảng số để mở rộng phạm vi tiếp cận.

- Tăng cường sản xuất các sản phẩm truyền thông đơn giản, dễ thực hiện như tin, bài, hình ảnh, áp phích điện tử, video ngắn, infographic và các thông điệp truyền thông phù hợp với các sự kiện, ngày kỷ niệm về dân số trong năm.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Dân số thế giới (11/7), Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10), Ngày Dân số Việt Nam (26/12) và các sự kiện, chiến dịch truyền thông dân số khác theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Phối hợp với các trường học tổ chức tuyên truyền, giáo dục về dân số và phát triển phù hợp với lứa tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn và các nội dung liên quan vào hoạt động giáo dục, ngoại khóa theo quy định.

- Tăng cường vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các cuộc thi, hoạt động tìm hiểu về dân số trên nền tảng số do cấp trên tổ chức.

- Việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ xây dựng nội dung truyền thông phải bảo đảm an toàn, có trách nhiệm; sản phẩm do AI hỗ trợ tạo ra phải được cán bộ có trách nhiệm kiểm tra, xác thực trước khi sử dụng; không đưa dữ liệu cá nhân, thông tin sức khỏe hoặc thông tin nhạy cảm của người dân lên các công cụ AI công cộng khi chưa có căn cứ pháp lý và biện pháp bảo vệ phù hợp.

4. Tăng cường giám sát thông tin và đánh giá hiệu quả truyền thông số

- Thường xuyên theo dõi thông tin liên quan đến lĩnh vực dân số trên internet, mạng xã hội; chủ động phát hiện các thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc, gây hiểu nhầm về chính sách dân số để kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

- Khi phát hiện thông tin sai lệch, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm phối hợp xác minh, cung cấp thông tin chính thống, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định; không tự ý phát ngôn hoặc đăng tải thông tin chưa được kiểm chứng.

- Theo dõi, thống kê kết quả truyền thông trên các nền tảng số thông qua các chỉ số phù hợp như số lượng tin, bài, sản phẩm được đăng tải; lượt tiếp cận, lượt xem, lượt tương tác và số người tham gia các hoạt động truyền thông.

- Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, xác định những khó khăn, hạn chế và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả truyền thông số về dân số.

5. Nâng cao năng lực, phát triển nguồn nhân lực và bảo đảm điều kiện thực hiện

- Rà soát thực trạng trang thiết bị, phương tiện, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác truyền thông dân số tại UBND xã, Trạm Y tế và các thôn; đề xuất giải pháp bổ sung, nâng cấp phù hợp với khả năng ngân sách và quy định hiện hành.

- Cử cán bộ làm công tác dân số, nhân viên y tế, cộng tác viên dân số tham gia các lớp tập huấn do Sở Y tế, Chi cục Dân số và Trẻ em và các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hướng dẫn kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh, các nền tảng mạng xã hội, nhóm Zalo; kỹ năng tìm kiếm, khai thác, chia sẻ thông tin chính thống; kỹ năng xây dựng tin, bài, hình ảnh và video truyền thông đơn giản.

- Tăng cường hướng dẫn cộng tác viên dân số tại các thôn sử dụng công cụ số trong tuyên truyền, vận động người dân; ưu tiên hình thức hướng dẫn trực tiếp, thực hành và hỗ trợ tại cơ sở, bảo đảm phù hợp với điều kiện, trình độ của từng đối tượng.

- Khuyến khích huy động nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân để hỗ trợ phương tiện, kỹ thuật, tài liệu truyền thông và các hoạt động nâng cao năng lực số cho đội ngũ làm công tác dân số.

6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình tổ chức hoạt động truyền thông số về dân số.

- Không tự ý thu thập, công khai, chia sẻ thông tin cá nhân, thông tin sức khỏe, tình trạng sinh sản, thông tin của trẻ em và các dữ liệu nhạy cảm của người dân khi chưa có căn cứ pháp lý hoặc chưa đáp ứng điều kiện theo quy định.

- Phân công cán bộ quản lý các kênh truyền thông số của cơ quan, đơn vị; kiểm duyệt nội dung trước khi đăng tải; quản lý tài khoản, mật khẩu và quyền truy cập; chủ động phòng ngừa nguy cơ mất an toàn thông tin.

- Khi phát hiện sự cố về an toàn thông tin hoặc nguy cơ lộ, mất dữ liệu cá nhân, kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền và thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Lồng ghép kinh phí thực hiện với các chương trình, kế hoạch, đề án về y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, chuyển đổi số và các chương trình, dự án có liên quan theo quy định; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về truyền thông số trong công tác dân số trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã xây dựng chương trình, kế hoạch truyền thông dân số hằng năm; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và các thôn tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

- Phối hợp với Trạm Y tế tiếp nhận, khai thác, sử dụng các tài liệu, sản phẩm truyền thông số do Bộ Y tế, Sở Y tế, Chi cục Dân số và Trẻ em cung cấp; tham mưu tổ chức tuyên truyền trên các nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở.

- Phối hợp quản lý, đăng tải, chia sẻ các nội dung truyền thông về dân số trên Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin chính thức của xã; bảo đảm nội dung được kiểm tra, xác thực trước khi đăng tải.

- Tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số.

- Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Chỉ đạo Đài truyền thanh xã tăng cường thời lượng phát sóng, chia sẻ các sản phẩm truyền thông ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm của người dân địa phương. Chủ động tiếp nhận, sử dụng và phổ biến các tài liệu, thông điệp truyền thông chính thống của cấp trên; bảo đảm nội dung chính xác, thống nhất.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì tham mưu, triển khai các hoạt động chuyên môn về dân số và phát triển; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp và truyền thông trên nền tảng số.

- Chủ động xây dựng nội dung, cung cấp thông tin chuyên môn chính xác về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em, sức khỏe người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số và các vấn đề liên quan để phục vụ công tác tuyên truyền.

- Quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số ứng dụng công nghệ số trong hoạt động tuyên truyền, vận động và tiếp cận người dân tại cộng đồng.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông số; hướng dẫn khai thác, sử dụng tài liệu truyền thông điện tử và các nền tảng số phục vụ công tác dân số.

- Thực hiện việc thống kê, tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả truyền thông về dân số thuộc phạm vi chuyên môn; cung cấp thông tin cho Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã.

- Quản lý, sử dụng dữ liệu dân số, thông tin sức khỏe của người dân đúng mục đích, đúng thẩm quyền; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tham mưu lồng ghép các nguồn kinh phí từ chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp nhiệm vụ và nguồn chi.

4. Công an xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các cơ quan liên quan tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ và Nhân dân nâng cao nhận thức về an toàn thông tin, an ninh mạng, phòng ngừa các hành vi lừa đảo, giả mạo và phát tán thông tin sai sự thật trên không gian mạng.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình triển khai các hoạt động truyền thông số về dân số theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các học liệu về dân số trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng số khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức về dân số và phát triển phù hợp với độ tuổi, cấp học và chương trình giáo dục.

- Lồng ghép nội dung giáo dục về sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn, phòng ngừa xâm hại trẻ em và các nội dung liên quan trong hoạt động giáo dục, ngoại khóa phù hợp.

- Tăng cường sử dụng nền tảng số, trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông của nhà trường để chia sẻ tài liệu, thông tin chính thống về dân số và phát triển.

- Vận động cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi, hoạt động tìm hiểu kiến thức về dân số trên nền tảng số do các cấp tổ chức.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về dân số và phát triển.

- Phát huy vai trò của tổ chức hội, đoàn thể trong tuyên truyền, vận động trên nền tảng số; duy trì, khai thác hiệu quả các nhóm thông tin cộng đồng, nhóm Zalo của tổ chức mình để phổ biến thông tin chính thống về dân số.

- Lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các phong trào, cuộc vận động, hoạt động sinh hoạt của tổ chức; chú trọng tuyên truyền đến phụ nữ, thanh niên, người cao tuổi và các nhóm đối tượng cần quan tâm.

- Phối hợp giám sát, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung về dân số và phát triển đến Nhân dân bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của thôn.

- Phối hợp với Trạm Y tế, cộng tác viên dân số và các tổ chức đoàn thể duy trì hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng; kết hợp tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, nhóm Zalo và các nền tảng số phù hợp.

- Tuyên truyền, vận động người dân chủ động tìm hiểu, tiếp nhận và chia sẻ các thông tin chính thống về dân số; không đăng tải, phát tán thông tin sai sự thật, thông tin chưa được kiểm chứng.

- Phối hợp rà soát, nắm bắt nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật và những người hạn chế kỹ năng sử dụng công nghệ số để có hình thức hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp với Trạm Y tế và Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc thống kê, cung cấp thông tin, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo theo yêu cầu.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động xây dựng nội dung triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) trước ngày 05 tháng 12 để tổng hợp.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế tỉnh Hưng Yên và cơ quan có thẩm quyền theo quy định; bảo đảm thời gian báo cáo cấp tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

- Thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên hoặc khi phát sinh vấn đề cần kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các thôn kịp thời phản ánh về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, tham mưu xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số trong công tác truyền thông về dân số đến năm 2030 trên địa bàn xã Nam Cường. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Hưng Yên (để b/c);
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (để b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Xuân